VinaTax 04.6687.5069 & 0961.890.287

CÔNG TY CP DỊCH VỤ VÀ ĐẠI LÝ THUẾ VINATAX
VINATAX SERVICE VÀ AGENT JOINT STOCK COMPANY
SỐ 24 TRẦN HƯNG ĐẠO P. PHAN CHU TRINH, HOÀN KIẾM, HÀ NỘI
Tel : (04) 668 75 0569 / 096 189 0287 / 0985 814 914
1) VPGD1: SỐ 102 & 503 NHÀ 10C NGÕ 186 NGOC HÀ, BA ĐÌNH, TP HN
2) VPGD2: SỐ 17 NGÁCH 96/31 THƯƠNG THANH , LONG BIÊN, TP HN
3) VPGD3: SỐ 33A NGÕ 68 CẦU GIẤY, HN
Email : thuevinatax@gmail.com Website: thuevinatax.com

BẢNG GIÁ DỊCH VỤ ĐẠI LÝ THUẾ & KẾ TOÁN

Công ty CP dịch vụ và đại lý thuế Vinatax xin gửi tới Quý khách hàng lời chào trân trọng nhất!
Vinatax xin gửi tới Quý khách hang Bảng báo giá các dịch vụ sau:

1. Dịch vụ báo cáo thuế hàng tháng/ quý:

Loại hình doanh nghiệp	SL hóa đơn, chứng từ / tháng	Phí dịch vụ /tháng
Thương mại	Không phát sinh hoá đơn	500.000 đ
	Từ 1 đến 20 hóa đơn	1.000.000 đ
	Từ 21 đến 30 hóa đơn	1.200.000 đ
	Từ 31 đến 50 hóa đơn	1.500.000 đ
	Từ 51 đến 100 hóa đơn	1.800.000 đ
	Từ 101 đến 150 hóa đơn	2.500.000
	Trên 150 hóa đơn	3.500.000 trở lên
Sản xuất – gia công	Không phát sinh hoá đơn	500.000 đ
	Từ 1 đến 20 hóa đơn	1.500.000 đ
	Từ 21 đến 30 hóa đơn	1.800.000 đ
	Từ 31 đến 50 hóa đơn	2.000.000 đ
	Từ 51 đến 100 hóa đơn	2.500.000 đ
	Từ 101 đến 150 hóa đơn	2,900,000
	Trên 150 hóa đơn	4.000.000 trở lên
Xây dựng, xây lắp và dịch vụ	Không phát sinh hoá đơn	500.000 đ
	Từ 1 đến 20 hóa đơn	1.800.000 đ
	Từ 21 đến 30 hóa đơn	2.200.000 đ
	Từ 31 đến 50 hóa đơn	2.500.000 đ
	Từ 51 đến 100 hóa đơn	2.800.000 đ

	Từ 101 đến 150 hóa đơn	3,100,000
	Trên 150 hóa đơn	4.300.000 trở lên

2, Bảng báo giá dịch vụ nhận làm BCTC năm; rà soát và hoàn thiện sổ sách các năm trước.

Loại hình doanh nghiệp	Doanh số/năm	Phí dịch vụ/gói
1) DN Thương mại	+ Từ 0 – 500 triệu đồng + Từ 500 – 1 tỷ + Từ 1 tỷ - 5 tỷ + Từ 5 tỷ - 10 tỷ + Từ 10 tỷ - 50 tỷ + Từ 50 tỷ trở lên	2.000.000 đ 4.000.000đ 4.000.000đ – 6.000.000đ 8.000.000đ – 10.000.000đ 15.000.000đ – 20.000.000đ từ 20.000.000đ trở lên
2) DN Sản xuất	+ Từ 0 – 500 triệu đồng + Từ 500 – 1 tỷ + Từ 1 tỷ - 5 tỷ + Từ 5 tỷ - 10 tỷ + Từ 10 tỷ - 50 tỷ + Từ 50 tỷ trở lên	3.000.000 đ 5.000.000đ 5.000.000đ – 10.000.000đ 15.000.000đ – 20.000.000đ 20.000.000đ – 35.000.000đ từ 35.000.000đ trở lên
3) DN Xây dựng – Xây lắp	+ Từ 0 – 500 triệu đồng + Từ 500 – 1 tỷ + Từ 1 tỷ - 5 tỷ + Từ 5 tỷ - 10 tỷ + Từ 10 tỷ - 50 tỷ + Từ 50 tỷ trở lên	3.000.000 đ 5.000.000đ 5.000.000đ – 15.000.000đ 20.000.000đ – 30.000.000đ 30.000.000đ – 40.000.000đ từ 40.000.000đ trở lên
4) DN Dịch vụ	+ Từ 0 – 500 triệu đồng + Từ 500 – 1 tỷ + Từ 1 tỷ - 5 tỷ + Từ 5 tỷ - 10 tỷ + Từ 10 tỷ - 50 tỷ + Từ 50 tỷ trở lên	3.000.000 đ 5.000.000đ 5.000.000đ – 9.000.000đ 15.000.000đ – 35.000.000đ 35.000.000đ – 50.000.000đ từ 50.000.000đ trở lên

3, Các dịch vụ nhận Quyết toán thuế/ hoàn thuế/ giải thể công ty phí dịch vụ theo thỏa thuận giữa hai bên;

Bảng giá dịch vụ giải thể Công ty (tham khảo)

1	- Giải thể DNTN, công ty TNHH, công ty cổ phần	**5.000.000 đ**
2	- Giải thể chi nhánh công ty	**3.000.000 đ**
3	- Giải thể văn phòng đại diện	**1.500.000 đ**
4	- Giải thể kho hàng - cửa hàng	**1.500.000 đ**

4, Dịch vụ bảo hiểm xã hội

STT	NỘI DUNG CÔNG VIỆC	PHÍ DỊCH VỤ
1	Làm hồ sơ báo cáo tình hình sử dụng lao động gửi Phòng lao động	1.000.000 đ
2	Làm hồ sơ đăng ký tham gia BHXH lần đầu	3.000.000 đ
3	Làm hồ sơ bổ sung, thay đổi , tăng giảm lao động	2.000.000 đ
4	Làm hồ sơ trọn gói cho tất cả các lần phát sinh trong 1 năm	8.000.000 đ

Đối với các DN đang sử dụng dịch vụ báo cáo thuế hay dịch vụ kế toán trọn gói tại Công ty sẽ được giảm giảm giá 50% gói dịch vụ này

5, Tư vấn các dịch vụ khác:

STT	NỘI DUNG CÔNG VIỆC	PHÍ DỊCH VỤ
1	Thiết lập kiểm soát nội bộ	Báo giá trực tiếp sau khi khảo sát thực tế và phạm vi dịch vụ
2	Thiết lập bộ máy kế toán	
3	Thiết lập hồ sơ thuế ban đầu	
4	Thay mặt doanh nghiệp làm việc với cơ quan Thuế	